

Số: 579/2022/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 460/2022/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, về việc “Thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông **Đỗ P**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Lê N**, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: đường T, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ P và bà Lê N tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 33, ngày 27/5/2020.

Hai vợ chồng sống chung một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và cần phải ly hôn để tạo điều kiện cho cả hai có thể tạo dựng cuộc sống mới của mình. Nên ông Đỗ P và bà Lê N thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 trẻ tên Đỗ K, sinh ngày 21/8/2020. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Đỗ K cho bà Lê N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông P được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Đương sự khai không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho ông Đỗ P và bà Lê N, nhưng ông P và bà N vẫn cương quyết ly hôn nên Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận ý kiến và sự thỏa thuận của các đương sự để làm căn cứ giải quyết theo quy định.

Nhận thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ P và bà Lê N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và người yêu cầu thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc về quan hệ hôn nhân; con chung; tài sản chung, nợ chung và lệ phí;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ P và bà Lê N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: có 01 trẻ tên Đỗ K, sinh ngày 21/8/2020. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Đỗ K cho bà Lê N trực tiếp nuôi dưỡng.
- Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông P được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Đương sự khai không có.

2. Về lệ phí: Ông Đỗ P và bà Lê N phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0000823 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND Q. Bình Thạnh.
- UBND P.A, Q. B.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh